UBND XÃ NGỌC THIỆN **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 223. /TTr-KT	*Ngọc Thiện, ngày 26 tháng 5 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ bà Thân Thị Mến, tại thôn Thọ Điền 1, Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Căn cứ Nghị định: Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý đất đai; Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai.

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/ QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định: số 18/2026/QĐ-UBND ngày 02/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh quyết định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; các Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai, Nghị quyết của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; số 33/2026/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ đơn đề nghị của các thành viên hộ bà Thân Thị Mến ngày 15/5/2026. Trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sêri P 246058, số vào sổ 01315 QSDĐ/QĐ số 154/QĐ-UB-H, mang tên hộ bà Thân Thị Mến do UBND huyện Tân Yên cấp ngày 25/7/1999.

Qua xác minh kiểm tra hiện trạng, hồ sơ địa chính lưu tại UBND xã, các giấy tờ có liên quan do hộ bà Thân Thị Mến cung cấp. Phòng Kinh tế, xã Ngọc Thiện trình UBND xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh xem xét, ban hành Quyết định thu hồi

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do cấp không đúng đối tượng sử dụng đất, nội dung như sau:

1. Thông tin Giấy chứng nhận đã cấp:

Chứng nhận Hộ bà Thân Thị Mến, sinh năm: 1964, Thọ Điền 1, xã Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang.

Theo GCN đã cấp (Số phát hành: P 246058; Số vào sổ cấp GCN: 01315 QSDĐ/QĐ số 154/QĐ-UB-H, cấp ngày 25/7/1999)

Được quyền sử dụng: 2084m^2 đất. Tại xã Ngọc Thiện, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng đất	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
29	69	620	Lúa	10/2013	
29	72	180	Lúa	10/2013	
29	78	216	Lúa	10/2013	
29	128	432	Lúa	10/2013	
29	205	276	Lúa	10/2013	
29	247	360	Lúa	10/2013	

Ngày 27/5/2008 VPĐK quyền sử dụng đất huyện Tân Yên đã chỉnh lý xóa bỏ diện tích 1464m^2 đất nông nghiệp theo Quyết định số 3364/QĐ-UBND ngày 17/8/2006 của Chủ tịch UBND huyện Tân Yên. Còn lại trên Giấy CNQSD đất thửa đất số 69, tờ bản đồ số 29, diện tích 620m^2.

2. Nội dung sai sót:

Trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thể hiện chủ sử dụng đất: hộ ông bà Thân Thị Mến. Tại thời điểm cấp Giấy CNQSD đất ngày 25/7/1999 thửa đất số 69, tờ bản đồ số 29, diện tích 620m^2 là đất thổ cư. Nội dung sai sót: Cấp không đúng mục đích, thời hạn sử dụng đất.

3. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật đất đai năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định: Số 151/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai.

Căn cứ Quyết định số 33/2026/QĐ-UBND ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh quy định về trình tự, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Giấy chứng nhận QSD đất, đơn đề nghị thu hồi và cấp giấy CNQSD đất của các thành viên hộ bà Thân Thị Mến ngày 15/5/2026.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Căn cứ các nội dung nêu trên, theo điểm d khoản 2 Điều 152 Luật đất đai năm 2024. Phòng Kinh tế xã, trình UBND xã Ngọc Thiện xem xét ban hành quyết định: Thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sêri P 246058; Số vào sổ cấp GCN số 01315 QSDĐ/QĐ số 154/QĐ-UB-H, cấp ngày 25/7/1999 mang tên hộ ông bà Thân Thị Mến. Địa chỉ thửa đất: Thôn Thọ Điền 1, xã Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang.

Nơi nhận:
- UBND xã Ngọc Thiện;
- Lưu.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. NGỌC THIỆN - T. BẮC NINH

Nguyễn Văn Hậu

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ THU HỒI VÀ CẤP LẠI GCNQSD ĐẤT

Kính gửi: - UBND xã Ngọc Thiện;

- Đồng kính gửi các cơ quan chức năng.

Tên tôi là : Thân Thị Mến, sinh năm 1964, CCCD số: 0241 6401 2308

Địa chỉ thường trú: Thôn Thọ điền 1, xã Ngọc Thiện(xã cũ Ngọc Thiện) – tỉnh Bắc Ninh

Nay tôi xin đề nghị với Uỷ ban nhân dân xã Ngọc Thiện một việc như sau:

Năm 1999 gia đình tôi được cấp GCNQSD đất số sê ri P 246058, vào sổ cấp GCNQSD đất số 01315, do UBND huyện Tân Yên cấp tại QĐ số 154/QĐ-UB-H ngày 25/7/1999, sử dụng đất tại thửa 69, Bản đồ 29, Diện tích: 620m^2 Loại đất: Lúa, Thời hạn: 10/2013. Giấy chứng nhận QSD đất mang tên hộ Bà Thân Thị Mến.

Hiện trạng sử dụng : Gia đình tôi đã ở từ lâu trên thửa đất có nguồn gốc do hai vợ chồng tự khai hoang sử dụng, làm nhà cấp IV, Loại 2, Diện tích xây dựng : 60m^2, Năm xây dựng : 1989, sau đó đến năm 1999 thì gia đình tôi mới được cấp giấy chứng nhận QSD đất.

Khi tôi nhận giấy chứng nhận thì giấy chứng nhận đã bị tẩy xóa, Thửa 69, Tờ bản đồ 29, Diện tích : 620m^2 Muc đích T, Thời hạn : Lâu dài

Như vậy giấy chứng nhận QSD đất cấp cho gia đình nhà tôi đã bị sai loại đất, thời hạn sử dụng, đúng phải là Đất ở nông thôn, Thời hạn: Lâu dài

Căn cứ vào điểm a, Khoản1, Điều 152 Luật Đất đai năm 2024 và Khoản 2, Điều 45 NĐ số 102/2024/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Tôi đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận QSD đất mang tên hộ bà: Thân Thị Mến và cấp lại GCNQSD đất cho gia đình nhà tôi theo quy định pháp luật.

Tôi xin cam đoan nội dung trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, rất mong các cơ quan tạo điều kiện giúp đỡ.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Ngọc Thiện, ngày 15 tháng 5 năm 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN

Trần Thị Nhiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 024164012308
Họ và tên / Full name:
THÂN THỊ MẾN
Ngày sinh / Date of birth: 01/01/1964
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang
Nơi thường trú / Place of residence: Thôn Thọ Điền 1
Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang
Có giá trị đến:
Date of expiry
Không thời hạn

Đặc điểm nhận dạng / Personal identification:
Nuốt ruồi C 1cm dưới sau đuôi mày trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 01/04/2024
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái
Left index finger
Ngón trỏ phải
Right index finger

Nguyễn Ngọc Cương

IDVNM164012308?024164012308<<3
6401012F9912315VNM<<<<<<<<<<<6
THAN<<THI<MEN<<<<<<<<<<<<<<<<

Ban hành theo quyết định
số: 499 QĐ/ĐC
ngày 27/7/1995
của Tổng cục Địa Chính
Mẫu số 2
(0,27 x 0,38)m

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc

SỔ MỤC KÊ ĐẤT

XÃ : Ngọc thiện
HUYỆN : TÂN YÊN
TỈNH : BẮC GIANG
Quyển số : 02 (Thành 04 quyển)

Từ tờ 11 - 30

Ngày ..... tháng 10 năm 1999
GIÁM ĐỐC SỞ ĐỊA CHÍNH
(Ký, đóng dấu)

SỞ ĐỊA CHÍNH T. BẮC GIANG

GIÁM ĐỐC

Ngày ..... tháng 6 năm 1999
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký, đóng dấu)

UBND XÃ NGỌC THIỆN
CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỌ

Tờ bản đồ số: 29

Thửa số	Tên chủ sử dụng đất	Diện tích (m2)	Chia ra các loại đất									Ghi chú
			2L	T								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
67	Nguyễn Văn Dáp	384,0	384,0									
67	Nguyễn Văn Quých	360,0	360,0									
67	Nguyễn Thị Tâm	360,0	360,0									
68	Nguyễn Văn Dạt	348,0	348,0									
68	Nguyễn Thị Lan	336,0	336,0									
68	Lê Văn Nghiệp	336,0	336,0									
68	Nguyễn Văn Ngoạn	684,0	684,0									
68	Vũ Văn Ngọc	672,0	672,0									
68	Nguyễn Thị Thơ	360,0	360,0									
68	Vũ Văn Ước	732,0	732,0									
68	Đỗ Trọng Huynh	1320,0	1320,0									
69	Nguyễn Thị Bạo	918,0		918,0								
69	Nguyễn Thị Dung	540,0	540,0									
69	Nguyễn Văn Dạt	1506,0	576,0	930,0								
69	Vũ Bá Hồng	680,0		680,0								
69	Lại Thị Kỳ	1596,0	576,0	1020,0								
69	Vũ Văn Liên	488,0		488,0								
69	Trần Thị Lợi	682,0		682,0								
69	Thân Thị Mến	620,0	620,0									
69	Trần Khắc Phiên	240,0		240,0								
69	Nguyễn Thị Tâm	752,0		752,0								
69	Hoàng Văn Thủy	372,0	372,0									
69	Nguyễn Đình Nậm	360,0	360,0									
70	Trần Văn Mẫu	360,0	360,0									
70	Trần Văn Xuyên	336,0	336,0									
71	Hoàng Văn Dũng(a)	360,0	360,0									
71	Thân Văn Kính	144,0	144,0									
71	Phạm Ngọc Liêm	408,0	408,0									
71	Thân Thị Thức	144,0	144,0									
72	Nguyễn Văn Cầu	372,0	372,0									
72	Hoàng Công Khẳng	288,0	288,0									
72	Vũ Văn Liên	336,0	336,0									
72	Thân Thị Mến	180,0	180,0									
73	Lê Văn Khoát	720,0	720,0									
73	Thân Văn Kính	660,0	660,0									
73	Phạm Ngọc Liêm	240,0	240,0									
73	Vũ Văn Thanh	756,0	756,0									
73	Lê Văn Thế	240,0	240,0									
73	Nguyễn Thị Thực	552,0	552,0									
73	Lê Văn Tư	288,0	288,0									
74	Nguyễn Thị Bạo	912,0	912,0									
74	Nguyễn Thị Luân	504,0	504,0									
74	Phạm Xuân Toàn	264,0	264,0									
74	Hoàng Văn Tùng	288,0	288,0									
75	Hoàng Công Tỉnh	528,0	528,0									
75	Nguyễn Văn Sơn	432,0	432,0									
76	Thân Văn Phụng	264,0	264,0									
77	Lê Văn Thế	240,0	240,0									
77	Lê Văn Tư	240,0	240,0									
78	Nguyễn Văn Cầu	276,0	276,0									
Tổng cộng trang:		24978,0	19268,0	5710,0								

Loại đối tượng											
Hộ gia đình, cá nhân	24978,0	19268,0	5710,0								
Các tổ chức kinh tế											
Nước ngoài, liên doanh với nước ngoài											
Các đối tượng khác											
UBND xã quản lý và sử dụng											
Đất chưa giao cho thuê và sử dụng											

Tờ bản đồ số: 29

Thửa số	Tên ch
1	
78	Hoàng Công
78	Lê Văn Kho
78	Thân Văn K
78	Vũ Văn Liê
78	Trần Thị Lợ
78	Thân Thị M
78	Đỗ Văn Tù
79	Hoàng Côn
81	Nguyễn Vă
81	Đỗ Văn To
82	Phạm Ngọ
82	Đỗ Đức Th
82	Phạm Xuâ
83	Vũ Bá Hồ
83	Lê Văn Kh
83	Nguyễn V
83	Nguyễn V
83	Thân Thị
83	Nguyễn V
83	Hoàng C
84	Nguyễn
84	Nguyễn
84	Đỗ Đức
84	Nguyễn
85	Nguyễn
85	Đỗ Đình
86	Nguyễn
86	Nguyễn
86	Đỗ Đức
86	Nguyễ
90	Trần T
91	Nguyễ
92	Nguyễ
94	Hoàng
94	Vũ Vă
94	Phạm
94	Hoàng
94	Nguyễ
94	Hoàn
94	Hoàn
95	Nguy
95	Hoàn
95	Phạn
96	Thân
97	Nguy
97	Ngu
98	Ngu
99	Hoà
100	Ngu
100	Ngu

Hộ gia đìn	
Các tổ chú	
Nước ngoà	
Các đối tu	
UBND xã	
Đất chưa	

Ban hành theo Quyết định số: 499 QĐ/ĐC
ngày 27-7-1995
của Tổng cục Địa chính
Mẫu số: 01
(0,27 x 0,38) m

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MÃ SỐ
Tỉnh, huyện, xã

SỔ ĐỊA CHÍNH

XÃ ..... Ngọc Thiện .....
HUYỆN ..... Tân Yên .....
TỈNH ..... Bắc Giang .....
Quyển số: 13 . Thôn (ấp, bản) : Thọ Điền 1 .....

Ngày.... tháng 10 năm 1999
GIÁM ĐỐC SỞ ĐỊA CHÍNH TỈNH
(Ký, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
Bùi văn Rôm

Ngày.... tháng 8 năm 1999
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
(Ký, đóng dấu)

UBND XÃ NGỌC THIỆN
CHỦ TỊCH
NGUYỄN THỌ

I. CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

Tên chủ sử dụng đất: Hộ bà Thân Thị Mến
Năm sinh (của chủ hộ gia đình, cá nhân): 1964
Họ tên vợ/chồng (của chủ hộ gia đình):
Nơi thường trú: Thọ Điền 1, Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang

Số quản lý

II. ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG

Ngày tháng năm vào sổ	Tờ bản đồ số	Thửa số	Địa danh thửa đất	Diện tích (m2)	Hạng đất	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Căn cứ pháp lý vào sổ	Vào sổ cấp giấy chứng nhận số	Chữ sử dụng ký tên
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
3/1999	29	69	Thọ Điền 1, Ngọc Thiện	620,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
3/1999	29	72	Cải Tạo	180,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
3/1999	29	78	Mạ Chiêm	216,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
3/1999	29	128	Cửa Hồ	432,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
3/1999	29	205	Cột Điện	276,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
3/1999	29	247	Dộc Tha Ma	360,0		Lúa	10/2013	QDSỐ154/QĐ-UB-H	01315	
				2084						

III. NHỮNG RÀNG BUỘC QUYỀN SỬ DỤNG

IV. NHỮNG THAY ĐỔI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG

TỔNG CỤC THUẾ
Cục thuế:
Chi cục:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu CTT 09B
Ký hiệu: QE/2015
Số: 0032844

BIÊN LAI THU THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

Liên 2: Giao cho người nộp thuế

Người nộp thuế: Thân Thị Mến
Địa chỉ: Số nhà:.......... Tổ/thôn: Trại ... 1 .... Mã số thuế: 8251579612
.... Huyện: TY .... Phường/xã/thị trấn: Nhã Nam .... Tỉnh: BG
Theo Thông báo số: 50023 .... ngày .... của ....

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Kỳ thuế	Số tiền
1	Thuế đất ở tại nông thôn	2023	108.000
2	Thuế đất ở tại đô thị		
3	Thuế đất sản xuất, kinh doanh		
4	Thuế đất phi nông nghiệp khác		
	Cộng:		

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Một trăm lẻ tám nghìn đồng

Ngày 27 tháng 10 năm 2023
Người thu tiền
(Ký, ghi họ tên)

Nguyễn Đức Hiếu

In tại công ty TNHH MTV In Tài chính - ĐT: 04.38362581 - MST: 0100111225

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Ngày tháng năm	Số và nội dung quyết định	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
23/5/2008	Chỉnh lý xóa bỏ DT 1.464 m² đất nông nghiệp theo QĐ số 3364/QĐ-UBND ngày 11/12/2006 của Chủ tịch UBND huyện.	GIÁM ĐỐC NGUYỄN QUANG HUY

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !

1- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo các điều 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 Luật Đất đai 1993.

2- Khi có thay đổi về hình thể, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số P 246058

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Tân Yên

CHỨNG NHẬN

Hộ bà Thân Thị Mến, Sinh năm: 1964
Thọ Điền 1, Ngọc Thiện, Tân Yên, Bắc Giang
Được quyền sử dụng (2084) m^2 đất.

Tại: *Xã Ngọc Thiện*
Huyện Tân Yên
Tỉnh Bắc Giang

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m^2)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
29	69	620	T	Lâu dài	
29	72	180	Lúa	10/2013	
29	78	216	Lúa	10/2013	
29	128	432	Lúa	10/2013	
29	205	278	Lúa	10/2013	
29	247	360	Lúa	10/2013	

Ngày 25 ... tháng 7 ... năm 1999
Chủ tịch UBND

Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Quyền sử dụng đất
Số ....01315....QSDĐ/. QĐSỐ154/QĐ-UB-H

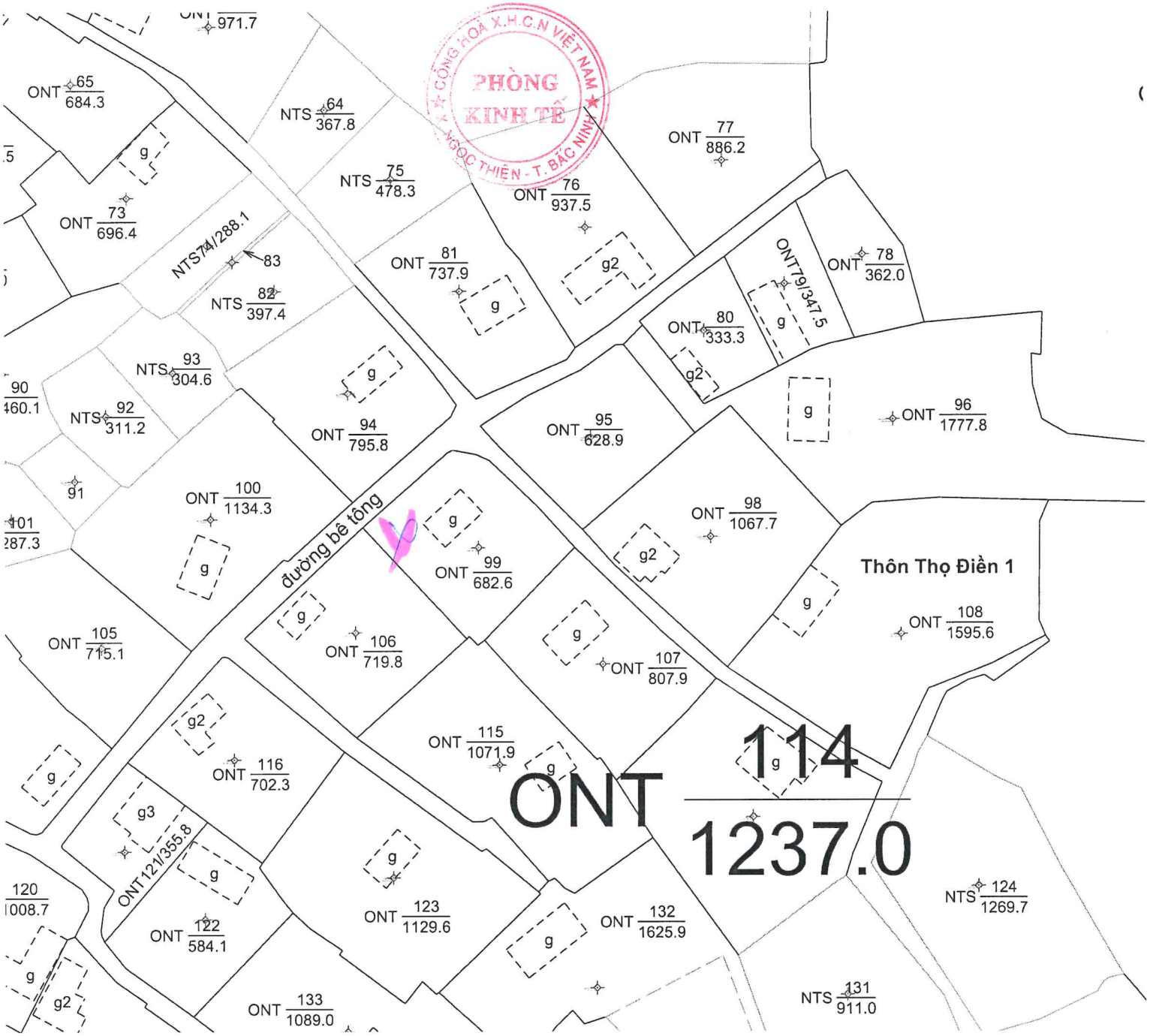
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
NGỌC THIỆN - T. BẮC NINH
ONT 971.7
ONT 65 / 684.3
NTS 64 / 367.8
ONT 77 / 886.2
NTS 75 / 478.3
ONT 76 / 937.5
ONT 73 / 696.4
NTS74/288.1
83
NTS 82 / 397.4
ONT 81 / 737.9
ONT79/347.5
ONT 78 / 362.0
ONT 80 / 333.3
NTS 93 / 304.6
NTS 92 / 311.2
ONT 94 / 795.8
ONT 95 / 628.9
ONT 96 / 1777.8
91
ONT 100 / 1134.3
ONT 98 / 1067.7
đường bê tông
ONT 99 / 682.6
Thôn Thọ Điền 1
ONT 108 / 1595.6
ONT 105 / 715.1
ONT 106 / 719.8
ONT 107 / 807.9
ONT 115 / 1071.9
ONT 114 / 1237.0
ONT 116 / 702.3
g3
ONT121/355.8
ONT 122 / 584.1
ONT 123 / 1129.6
ONT 132 / 1625.9
NTS 124 / 1269.7
ONT 133 / 1089.0
NTS 131 / 911.0

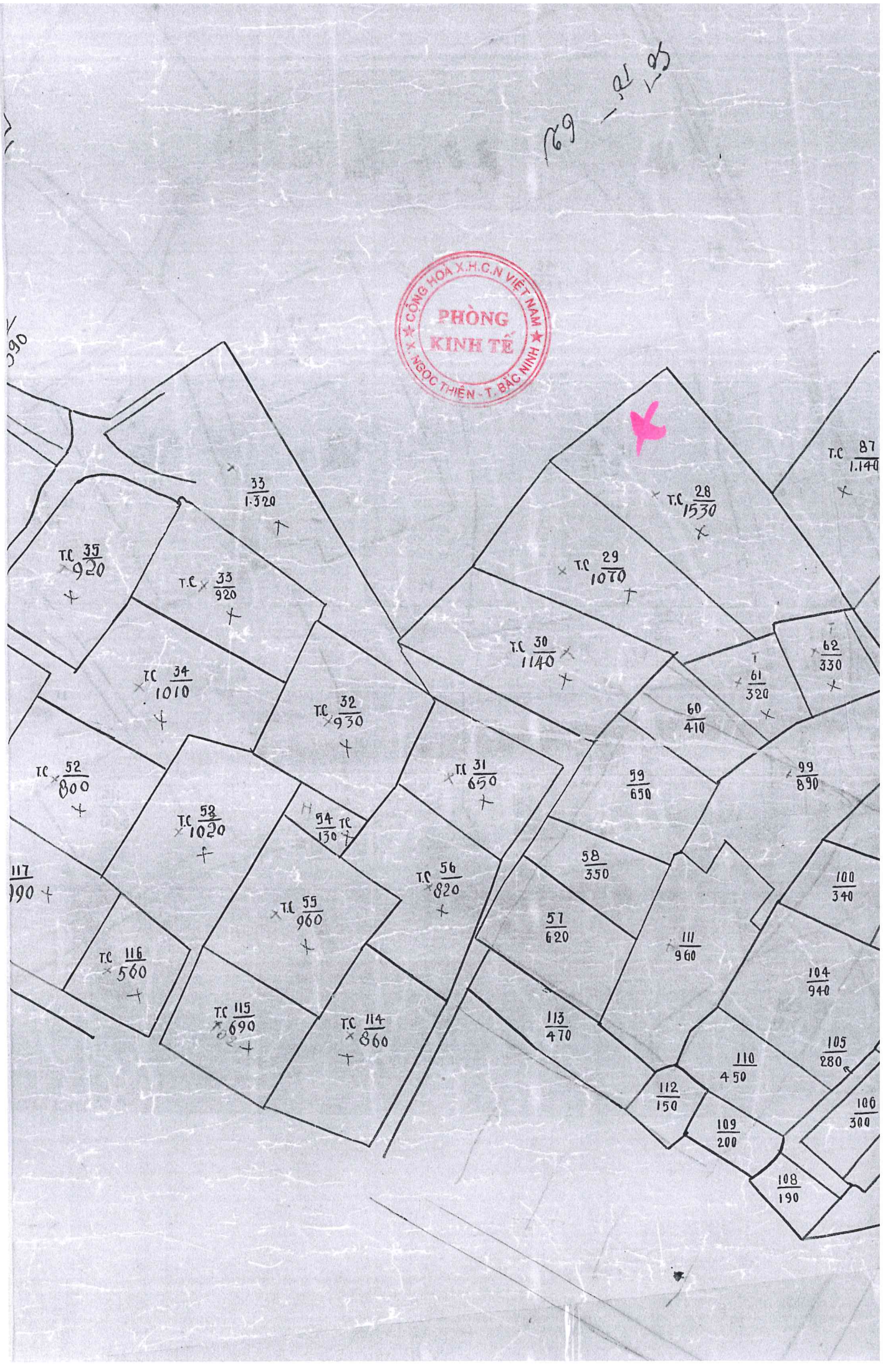
CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X. NGỌC THIỆN - T. BẮC NINH
T.C 33/1.320
T.C 35/920
T.C 33/920
T.C 34/1010
T.C 32/930
T.C 52/800
T.C 53/1020
54/130 T.C
T.C 31/650
T.C 56/820
T.C 55/960
T.C 116/560
T.C 115/690
T.C 114/860
T.C 28/1530
T.C 29/1070
T.C 30/1140
T.C 87/1.140
61/320
62/330
60/410
59/650
99/890
58/350
57/620
111/960
100/340
104/940
113/470
110/450
105/280
112/150
109/200
106/300
108/190